TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ THÁI HOÀ** **TỈNH NGHỆ AN** Số:25/2020/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Thái Hoà, ngày 09 tháng 3 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 16/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 02 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị C, sinh năm: 1968

Bị đơn: Anh Trần Ngọc B, sinh năm: 1964

Đều trú tại: Khối A, phường L, thị xã T, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào các Điều 28; 48; 212; 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 57; 58; 81; 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2020, là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Phạm Thị C, sinh năm: 1968

Anh Trần Ngọc B, sinh năm: 1964

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**** Về quan hệ hôn nhân:*** Chị Phạm Thị C và anh Trần Ngọc B thỏa thuận, thống nhất thuận tình ly hôn.

**** Về nuôi con chung:***

Hai con chung của chị C và anh B là Trần Hồng S, sinh ngày 20/8/1997 và Trần Thị N, sinh ngày 25/8/1992 hiện đã trưởng thành, có công việc ổn định nên chị C và anh B đều không yêu cầu Toà án giải quyết.

Giao cho chị Phạm Thị C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 01 con chung của chị C và anh Bình là Trần Thị Thanh T, sinh ngày 26/02/2004 cho đến khi con chung trưởng thành.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Trần Ngọc B.

Anh Trần Ngọc B có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được ngăn cấm, cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con chị C, anh B có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

**** Về chia tài sản:*** Chị Phạm Thị C và anh Trần Ngọc B đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**** Về án phí***: Chị Phạm Thị C thoả thuận chịu 150.000^{đ} (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí LHST (đã nộp đủ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hòa), hoàn trả lại cho chị C số tiền 150.000^{đ} (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0001069 ngày 10 tháng 02 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hòa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND thị xã Thái Hoà;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hoà;
- UBND phường L (để ghi vào sổ hộ tịch, giấy chứng nhận kết hôn ngày 22/7/2089);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Ngoan